

NGÂN HÀNG TMCP
ĐÔNG NAM Á
(SeABank)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Số: 1438/2019/CV-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: **NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á (SeABank)**

Trụ sở chính: 25, Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04.39448688 Fax: 04.39448689

Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm – Phó Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: 25, Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024.39448688 Fax: 024.39448689

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung công bố thông tin: Nghị quyết của HĐQT v/v Phương án phát hành trái phiếu của SeABank.

SeABank trân trọng thông báo! 

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Khối TC&KH, Khối NV&TTTC (để phối hợp t/h);
- Ban TT&TT (để đăng website);
- Lưu VP.HĐQT.

**NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



KHÚC THỊ QUỲNH LÂM

Số: 1436/2019/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

V/v: Phương án phát hành trái phiếu quốc tế SeABank

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật Các Tổ Chức Tín Dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung có liên quan;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”);
- Căn cứ Nghị quyết số 1083/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/10/2019 của Đại hội đồng cổ đông v/v Thông qua phương án phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế và kế hoạch sử dụng vốn huy động từ việc phát hành trái phiếu;
- Căn cứ Nghị quyết số 906/2019/NQ-HĐQT ngày 13/09/2019 của Hội đồng quản trị v/v Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế và kế hoạch sử dụng vốn duy động từ việc phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị ngày 16 tháng 12 năm 2019;
- Xét yêu cầu thực tế.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu quốc tế và kế hoạch sử dụng vốn huy động từ việc phát hành trái phiếu tại Nghị quyết số 906/2019/NQ-HĐQT ngày 13/09/2019 và Nghị quyết số 1083/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/10/2019 của Đại hội đồng cổ đông v/v Thông qua phương án phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế và kế hoạch sử dụng vốn huy động từ việc phát hành trái phiếu (Sau đây gọi chung là “Nghị quyết số 1083/2019/NQ-ĐHĐCĐ”), phù hợp với thẩm quyền của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông giao tại Điều 2 Nghị quyết số 1083/2019/NQ-ĐHĐCĐ, theo các nội dung sau:

- Tiêu đề Phương án phát hành:** Phương án Phát hành trái phiếu quốc tế SeABank.



- b. **Thời gian thực hiện Phương án phát hành:** Trong năm 2020 hoặc theo thời gian cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định.
- c. **Mục đích và phương án sử dụng vốn:** điều chỉnh mục đích sử dụng vốn cho năm 2020 và những năm kế tiếp.
- d. **Các nội dung khác của Phương án phát hành:** Giữ nguyên theo Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 906/2019/NQ-HĐQT ngày 13/09/2019 và Nghị quyết số 1083/2019/NQ-DHĐCĐ ngày 18/10/2019.
- e. Thông qua Phương án phát hành trái phiếu quốc tế SeABank sau khi cập nhật các điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo các nội dung trên (*sau đây được gọi chung là "Phương Án Phát Hành"*), bao gồm: (i) phương án phát hành trái phiếu quốc tế SeABank (sau đây gọi tắt là "Trái Phiếu") và (ii) kế hoạch sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu. Chi tiết đính kèm theo Nghị Quyết này.

Điều 2. Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của SeABank, và/hoặc Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện, triển khai Phương Án Phát Hành, và được quyền quyết định/ phê duyệt các công việc, nội dung sau đây:

- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành, thời điểm phát hành Trái Phiếu, khối lượng Trái Phiếu phát hành thực tế, lựa chọn các bên tư vấn và thu xếp, và các khoản phí, chi phí liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu, (ii) đàm phán, quyết định, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, hồ sơ, văn bản, tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, (iii) trao đổi và giải trình với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ phát hành Trái Phiếu, (iv) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn, và (v) các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu (nếu có);
- b) Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn đính kèm với Phương Án Phát Hành được thông qua bởi Nghị quyết này);
- c) Quyết định việc đăng ký, niêm yết Trái Phiếu và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) quyết định khối lượng và thời hạn đăng ký, niêm yết cụ thể, (ii) lựa chọn các bên tư vấn và thu xếp, và các khoản phí, chi phí có liên quan đến việc đăng ký, niêm yết Trái Phiếu, (iii) đàm phán, quyết định, ký kết và tổ chức thực hiện các hồ sơ, văn bản, tài liệu liên quan đến đăng ký, niêm yết Trái Phiếu với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, (iv) trao đổi và giải trình với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ đăng ký, niêm yết Trái Phiếu, và (iv) các nội dung khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu;

- d) Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu cho các bên tư vấn và thu xếp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; và
- e) Thực hiện các công việc cần thiết khác nhằm phát hành thành công Trái Phiếu và hoàn tất việc đăng ký, niêm yết Trái Phiếu phù hợp với Phương Án Phát Hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc được ủy quyền lại cho người khác thực hiện công việc quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.

Điều 4. Sau khi được Ngân hàng Nhà nước xác nhận hạn mức phát hành trái phiếu, Hội đồng quản trị ban hành quyết định về đợt phát hành Trái Phiếu cụ thể phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt; và thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin liên quan đến quyết định phát hành Trái Phiếu theo quy định hiện hành.

Điều 5. Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp này có hiệu lực kể từ ngày được Hội đồng quản trị thông qua. Phương Án Phát Hành nêu tại Điều 1 Nghị quyết này là Phương án thay thế Phương án phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế đã được thông qua tại Nghị quyết số 906/2019/NQ-HĐQT ngày 13/09/2019. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, các Phó Tổng Giám Đốc, các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành các Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Văn Tần

M.S.D.N: 0200293/88
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
ĐÔNG NAM Á
Q. HOÀN KIẾM - TP. HANOI

535
I H
MAI
G N
KIẾ

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

PHƯƠNG ÁN

PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU QUỐC TẾ SEABANK

Tên tổ chức phát hành : NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á (“SeABank”)
Trụ sở tại : Số 25 Trần Hưng Đạo, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
Giấy Phép hoạt động : Số 0051/QĐ/NH-GP cấp ngày 25 tháng 03 năm 1994 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
Số Điện Thoại : 024 39448688
Số Fax : 024 39448689

I. TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tổng quan về Tổ chức phát hành

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á hoạt động theo Giấy phép hoạt động Ngân hàng số 0051/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 03 năm 1994, và được Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0200253985 ngày 14/01/2005 và cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ 28 ngày 11/06/2019.

Các nội dung hoạt động: Dịch vụ trung gian tiền tệ, bao gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động trung gian tiền tệ khác 1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác. 2. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a. Cho vay; b. Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyên nhượng và giấy tờ có giá khác; c. Bảo lãnh ngân hàng; d. Phát hành thẻ tín dụng; e. Bao thanh toán trong nước; 3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.	6419 (chính)

02
/04
/2019
/NC
/ĐP
/AN
/M-T

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<p>4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:</p> <p>a. Cung ứng phương tiện thanh toán;</p> <p>b. Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.</p> <p>5. Mở tài khoản:</p> <p>a. Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;</p> <p>b. Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.</p> <p>6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.</p> <p>7. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.</p> <p>8. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.</p> <p>9. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.</p> <p>10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.</p> <p>11. Dịch vụ môi giới tiền tệ.</p> <p>12. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>13. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>14. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>16. Ủy thác, nhận ủy thác, đại l. trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản l. tài sản theo quy định của</p>	

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<p>pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>17. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.</p> <p>18. Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế.</p> <p>19. Lưu ký chứng khoán.</p> <p>20. Kinh doanh vàng miếng.</p> <p>21. Ví điện tử.</p> <p>22. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.</p>	
2	<p>Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội).</p> <p>Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).</p>	6499

Được thành lập từ năm 1994, trải qua chặng đường 25 năm phát triển, SeABank có tốc độ tăng trưởng vượt trội, đạt được thành tựu phát triển ấn tượng với vốn điều lệ 7.688 tỷ đồng, tổng tài sản đạt gần 150 nghìn tỷ đồng và mạng lưới 164 điểm giao dịch tại 25 tỉnh, thành phố lớn trên toàn quốc.

2. Thông tin tài chính của Tổ chức phát hành

- Tổng tài sản tại thời điểm 30/09/2019 đạt hơn 152,5 nghìn tỷ đồng, tăng thêm 12,5 nghìn tỷ đồng so với năm 2018.
- Dự nợ cho vay tăng trưởng tốt, tín dụng không tập trung vào một số ngành nghề nhất định mà tăng trưởng đều trên tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế, tổng dự nợ tại 30/09/2019 đạt hơn 93 nghìn tỷ đồng, tăng thêm 11% so với cuối năm 2018. Các khách hàng đều được thẩm định kỹ dựa trên năng lực tài chính, độ tin cậy cũng như khả năng sinh lời từ các dự án được đầu tư. SeABank cũng chú trọng đến chất lượng của các khoản tín dụng, giảm thiểu nợ xấu phát sinh mới, tại 30/09/2019, tỷ lệ nợ xấu đã giảm khá mạnh so với cuối năm 2018 do công tác thu hồi nợ được quan tâm đúng mức.
- Tại 30/09/2019, huy động trên thị trường của SeABank đạt hơn 90 nghìn tỷ đồng, tăng thêm 7,1% so với cuối năm 2018, trong đó lượng tiền gửi không kỳ hạn đạt 5,8 nghìn tỷ đồng và tiền gửi có kỳ hạn đạt 84,3 nghìn tỷ đồng.
- Thu nhập lãi thuần tính đến hết quý 3 năm 2019 của SeABank đạt hơn 2.255 tỷ đồng, tăng 629 tỷ đồng, tương đương tăng 38% so với cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận sau thuế cũng có tăng trưởng tốt trong một số năm trở lại đây, lợi nhuận năm 2018 đạt 493 tỷ đồng, tăng 62% so với năm 2017 (304 tỷ đồng). Lợi nhuận lũy kế đến tháng 9 năm 2019 đạt 536 tỷ, tăng 8,7% so với cuối năm 2018.

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong 3 năm liền kề trước năm phát hành theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 4 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	30/09/2019
Vốn chủ sở hữu	5.879.830	6.174.605	8.301.505	10.374.021
Tổng tài sản	103.364.962	125.008.960	140.487.190	152.558.612
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	16,58	19,24	15,92	13,71
Lợi nhuận sau thuế	116.789	304.858	493.346	536.271
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	2,04%	5,06%	7,50%	6,11%
Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật (CAR)	15,59%	13,39%	12,60%	14,36%

- Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp từ 2016 đến 2019: SeABank thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc, lãi đối với trái phiếu đã phát hành trước đây.
- Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính: trong 04 năm liên tiếp từ 2016 đến 2019, các công ty kiểm toán (bao gồm Cty TNHH Deloitte Việt Nam và Chi nhánh Cty TNHH PwC Việt Nam tại Hà Nội) đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính của ngân hàng các năm 2016, 2017, 2018 và bán niên 2019.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

1. **Củng cố năng lực tài chính, đa dạng kênh huy động vốn**

- Nâng cao năng lực tài chính và tăng khả năng huy động nguồn vốn trung – dài hạn từ các tổ chức tài chính, kinh tế và dân cư để đầu tư theo định hướng phát triển của SeABank.
- Tăng trưởng, phát triển ổn định và chủ động nguồn vốn trung – dài hạn song song với điều chỉnh tỷ trọng nguồn vốn trung – dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững.
- Tăng quy mô hoạt động cho vay trung – dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh.
- Đa dạng hóa các kênh huy động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank, hạn chế việc phụ thuộc vào nguồn huy động ngoại tệ trong nước, hạn chế các ảnh hưởng bất lợi trong trường hợp thị trường kinh tế vĩ mô trong nước có biến động bất thường.

2. **Tạo cơ sở cho ngân hàng xây dựng và thực hiện tuân thủ các chuẩn mực tài chính và an toàn vốn quốc tế**

- Phát hành thành công trái phiếu ra quốc tế sẽ đảm bảo khả năng tuân thủ các quy định, luật pháp thị trường quốc tế của SeABank, cải thiện mức độ chuẩn hóa về mặt quy trình, quản trị tiến tới quy chuẩn của quốc tế.

- Tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các chuẩn mực an toàn vốn theo quy định hiện hành và chuẩn mực quốc tế góp phần nâng cao giá trị của SeABank trên thị trường trong nước và quốc tế.

3. Nâng cao vị thế của SeABank, gia tăng giá trị cho cổ đông của ngân hàng

- Nâng cao vị thế và đưa thương hiệu SeABank vươn ra thị trường quốc tế: việc phát hành thành công trái phiếu quốc tế sẽ khẳng định uy tín, thương hiệu, tên tuổi của ngân hàng trên thị trường quốc tế, mở đường cho các mối quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế trong tương lai. Hiện nay, chưa có nhiều ngân hàng Việt Nam thâm nhập thị trường quốc tế nên việc phát hành trái phiếu có thể tạo hiệu ứng lan tỏa, thu hút sự quan tâm của giới tài chính quốc tế và đưa thương hiệu SeABank đến gần hơn với thị trường quốc tế.
- Cung cấp nguồn vốn ổn định giúp SeABank nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao năng lực tài chính và quản trị rủi ro, góp phần tăng trưởng lợi nhuận và gia tăng giá trị cho các cổ đông.

III. NỘI DUNG, ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH

1. **Tổ chức phát hành:** Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

2. **Tên trái phiếu:** Trái phiếu quốc tế không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm và không kèm theo chứng quyền

3. **Loại tiền phát hành:** Đô la Mỹ (USD)

4. **Loại hình trái phiếu:**

Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền

5. **Mệnh giá trái phiếu:**

Mệnh giá: 1.000 USD (một nghìn đô la Mỹ) hoặc bội số của 1.000 USD (một nghìn đô la Mỹ) hoặc mệnh giá khác được xác định phù hợp với tập quán thị trường trái phiếu quốc tế và các quy tắc và quy định của Sở giao dịch Chứng Khoán nước ngoài dự kiến niêm yết, do Tổng Giám đốc quyết định.

6. **Giá phát hành:** Một trăm phần trăm (100%) mệnh giá.

7. **Kì hạn:** tối đa đến 05 năm, giao Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm phát hành.

8. **Lãi suất trái phiếu:**

Lãi suất của Trái phiếu được xác định cho từng đợt phát hành là lãi suất cố định hoặc lãi suất thả nổi hoặc kết hợp giữ lãi suất cố định và thả nổi.

Lãi suất Trái phiếu do Tổng giám đốc quyết định tại thời điểm phát hành căn cứ trên nhu cầu của nhà đầu tư, phù hợp với điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành và quy định của Pháp luật

9. **Thị trường phát hành và niêm yết trái phiếu:**

Trái Phiếu được dự kiến phát hành ra thị trường quốc tế cho các nhà đầu tư ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ theo quy chế S (Regulation S), Luật Chứng Khoán Mỹ năm 1933 (sửa đổi) và



được niêm yết và tự do giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Singapore (SGX-ST) hoặc theo quyết định của Tổng giám đốc tại thời điểm phát hành.

10. Phương thức phát hành và hạn chế giao dịch:

Phát hành ra thị trường quốc tế cho các nhà đầu tư ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ theo quy chế S (Regulation S), Luật Chứng Khoán Mỹ năm 1933 (sửa đổi).

Phát hành theo phương thức dựng sổ (book-building) hoặc các hình thức khác phù hợp với tập quán thị trường trái phiếu quốc tế trên cơ sở tư vấn, thu xếp của JP. Morgan (S.E.A) Limited .

11. Thời gian phát hành và số đợt phát hành:

- Thời gian phát hành dự kiến: Trong năm 2020 hoặc theo thời gian phát hành cụ thể do HĐQT quyết định.
- Số đợt phát hành dự kiến: theo tình hình thị trường từng thời điểm.
- Kế hoạch phát hành cụ thể của từng đợt (bao gồm khối lượng, thời gian): giao Tổng Giám đốc quyết định.

12. Khối lượng phát hành

Khối lượng phát hành dự kiến tối đa không quá 400.000.000 USD (bốn trăm triệu đô la Mỹ)

13. Phương thức thanh toán gốc và lãi:

Giao Tổng Giám đốc quyết định theo nhu cầu thị trường.

14. Tính chất trái phiếu:

Trái Phiếu xác nhận nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không có bảo đảm, không kèm chứng quyền. Các Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau và được ưu tiên trả trước so với các nghĩa vụ nợ khác, chỉ sau thuế và các khoản phải trả cho cán bộ nhân viên và không phải là nợ thứ cấp hiện tại và tương lai khác của SeABank (Trái phiếu thường).

15. Mua lại trái phiếu trước hạn:

Tổ chức Phát Hành có thể mua lại trái phiếu trước hạn theo thỏa thuận với nhà đầu tư và được nêu cụ thể tại bản công bố thông tin phát hành trái phiếu.

16. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

Chi tiết quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái Phiếu sẽ được quy định cụ thể tại điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu và các tài liệu giao dịch khác phù hợp với pháp luật áp dụng.

17. Quyền và trách nhiệm của Tổ chức phát hành

Chi tiết quyền lợi và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành sẽ được quy định cụ thể tại điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu và các tài liệu giao dịch khác phù hợp với pháp luật áp dụng.

18. Công bố thông tin:

Tổ chức phát hành cam kết công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

19. Lựa chọn các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu

Để có thể thực hiện được thành công Phương Án Phát Hành này, HĐQT sẽ lựa chọn nhà bảo lãnh phát hành, tổ chức tư vấn pháp lý, các đại lý liên quan (đại lý thanh toán gốc, lãi trái phiếu...) có uy tín, năng lực và kinh nghiệm trên thị trường để tư vấn cho SeABank, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Tổ chức tư vấn thu xếp phát hành (“Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành”): J.P. Morgan (S.E.A) Limited;
- Luật sư quốc tế cho Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành: Allen & Overy;
- Luật sư quốc tế cho Tổ Chức Phát Hành: Sidley Austin LLP;
- Luật sư trong nước cho Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành: Allen & Overy;
- Luật sư trong nước cho Tổ Chức Phát Hành: Công Ty Luật TNHH Baker & McKenzie (Việt Nam);
- Bên kiểm toán: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Các bên đại lý liên quan khác bao gồm nhưng không giới hạn tổ chức tư vấn pháp lý, các đại lý liên quan khác (đại lý thanh toán gốc, lãi trái phiếu...): sẽ được quyết định bởi Tổng Giám đốc.

20. Các điều khoản, điều kiện khác của Trái phiếu

- Được quy định cụ thể trong bản công bố thông tin Trái phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái phiếu
- Tổng giám đốc quyết định các điều khoản điều kiện khác phù hợp với tình hình thực tế khi triển khai các đợt phát hành Trái phiếu và tuân theo các quy định của SeABank và pháp luật hiện hành.

IV. Kế hoạch sử dụng vốn phát hành và nguồn thanh toán gốc lãi Trái phiếu:

SeABank dự kiến sử dụng vốn thu từ phát hành trái phiếu để bổ sung vốn cho nhu cầu vay của khách hàng, có lưu ý về sự tương thích giữa kỳ hạn Trái phiếu quốc tế phát hành và kỳ hạn tín dụng; bảo đảm tuân thủ các quy định về cấp tín dụng và cho vay ngoại tệ trong nước theo quy định của Ngân hàng nhà nước và SeABank từng thời kỳ. Dự kiến nguồn vốn huy động từ phát hành trái phiếu sẽ được cân đối sử dụng như sau:

- a. Bổ sung vốn cho vay các khách hàng có nhu cầu nguồn vốn USD
- b. Bổ sung vốn cho vay các dự án trung và dài hạn đã có cam kết
- c. Bổ sung vốn cho vay các khách hàng thuộc lĩnh vực ưu tiên

- Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn bao gồm các cá nhân, chủ hộ gia đình, Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp như cung cấp vật tư nông nghiệp đầu vào, sản xuất, thu mua,

chế biến, tiêu thụ các sản phẩm, phụ phẩm nông nghiệp. Đây là lĩnh vực được Chính phủ đặc biệt ưu tiên và chú trọng phát triển, cùng với đó là rất nhiều ưu đãi về chính sách. Từ phía Ngân hàng nhà nước, luôn xác định nông nghiệp, nông thôn là một trong các lĩnh vực ưu tiên tập trung đầu tư vốn tín dụng.

- Cho vay đầu tư xây dựng nhà xưởng, nhập khẩu máy móc trang thiết bị hiện đại, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa đối với khách hàng có nguồn doanh thu ngoại tệ lớn như các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực dệt may, điện thoại, linh kiện điện tử, da giày, xuất khẩu các sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy hải sản,... Đây là những ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam hiện nay với doanh số xuất khẩu hàng năm lên tới hàng triệu USD. Những doanh nghiệp đều đang có nhu cầu vay vốn để mở rộng hoạt động kinh doanh trong tương lai và đáp ứng đầy đủ các quy định của NHNN về nguồn thu ngoại tệ để trả nợ
- Cho vay các doanh nghiệp, dự án thuộc lĩnh vực “xanh” như xây dựng nhà máy năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng tái tạo, các nhà máy xử lý rác thải có hoặc không thu hồi điện, sản xuất các sản phẩm công nghệ cao tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường,... Đây là các lĩnh vực ưu tiên luôn được Nhà nước và các cơ quan quốc tế chú trọng, tạo điều kiện để hoạt động và phát triển. Việc đẩy mạnh cấp tín dụng cho lĩnh vực này tuy còn gặp khó khăn thu hồi vốn trong giai đoạn đầu nhưng tiềm năng phát triển và thu lợi về lâu dài rất tốt, đóng góp đáng kể cho sự phát triển bền vững của kinh tế và xã hội.
- Cho vay các hoạt động thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ tự động hóa, hay các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất kinh doanh như công nghệ số, công nghệ sinh học, vật liệu mới, robot, trí tuệ nhân tạo... Đây là những ngành có tiềm năng phát triển rất lớn ở hiện tại và tương lai, cũng là các ngành đem lại tỷ suất lợi nhuận cao.
- Cho vay các hoạt động thuộc lĩnh vực giải trí, giáo dục, y tế như xây dựng các công viên cho trẻ em, xây dựng trường học, bệnh viện,... nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của đời sống xã hội. Những ngành này cần có nguồn vốn đầu tư lớn và thời gian thu hồi vốn lâu dài nhưng lại là ngành có nguồn thu bền vững, đem lại cả lợi ích về mặt kinh tế và xã hội.
- Cho vay các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, thương mại điện tử, logistics,... Kinh tế thị trường càng phát triển, nhu cầu về nhà kho, nhà xưởng, cách thức vận chuyển, lưu trữ và quản lý hàng hóa cũng như cách thức bán hàng ngày càng đa dạng. Vì vậy, cấp tín dụng cho các lĩnh vực này sẽ đem lại nguồn thu ổn định cho ngân hàng,....

Ph
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

[Signature]
LÊ VĂN TÀN